

CHÍNH PHỦ
Số: 103/2004/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 3 năm 2004

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Điện lực

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Thanh tra ngày 01 tháng 4 năm 1990;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp,

NGHỊ ĐỊNH

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng Thanh tra Điện lực

Thanh tra Điện lực là thanh tra chuyên ngành về điện lực, thực hiện chức năng thanh tra trong lĩnh vực điện lực.

Điều 2. Đối tượng của Thanh tra Điện lực

Đối tượng của Thanh tra Điện lực là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia hoạt động điện lực, sử dụng điện trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân hoạt động điện lực, sử dụng điện).

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Thanh tra Điện lực

- Hoạt động của Thanh tra Điện lực phải theo đúng các quy định của pháp luật, đồng thời phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời; không gây cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra.
- Không tổ chức, cá nhân nào được can thiệp trái pháp luật vào hoạt động của Thanh tra Điện lực.

Điều 4. Trách nhiệm và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân

Tổ chức, cá nhân hoạt động điện lực, sử dụng điện và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ yêu cầu của Thanh tra Điện lực theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; có nghĩa vụ tôn trọng, tạo mọi điều kiện cần thiết để hoạt động của Thanh tra Điện lực được thuận lợi, có hiệu quả.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA ĐIỆN LỰC

Điều 5. Tổ chức của Thanh tra Điện lực

Tổ chức của Thanh tra Điện lực bao gồm:

1. Thanh tra Điện lực Bộ Công nghiệp (sau đây gọi chung là Thanh tra Điện lực Bộ);
2. Thanh tra Điện lực Sở Công nghiệp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Thanh tra Điện lực Sở).

Điều 6. Thanh tra Điện lực Bộ

1. Thanh tra Điện lực Bộ là bộ phận của Thanh tra Bộ Công nghiệp, thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành điện lực trên phạm vi cả nước.

2. Thanh tra Điện lực Bộ gồm có:

Chánh Thanh tra;

Phó Chánh Thanh tra;

Thanh tra viên.

a) Chánh Thanh tra Điện lực Bộ do Chánh Thanh tra Bộ trực tiếp kiêm nhiệm.

b) Giúp việc Chánh Thanh tra Điện lực Bộ có Phó Chánh Thanh tra, chuyên trách công tác thanh tra điện lực.

Phó Chánh Thanh tra Điện lực Bộ do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chánh Thanh tra.

3. Thanh tra Điện lực Bộ có tài khoản riêng, được sử dụng con dấu của Thanh tra Bộ Công nghiệp.

Điều 7. Thanh tra Điện lực Sở

1. Thanh tra Điện lực Sở là bộ phận của Thanh tra Sở Công nghiệp, thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành điện lực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương.

2. Thanh tra Điện lực Sở gồm có:

Chánh Thanh tra;

Phó Chánh Thanh tra;

Thanh tra viên.

a) Chánh Thanh tra Điện lực Sở do Chánh Thanh tra Sở Công nghiệp trực tiếp kiêm nhiệm.

b) Giúp việc Chánh Thanh tra Điện lực Sở có Phó Chánh Thanh tra, chuyên trách công tác thanh tra điện lực.

Phó Chánh Thanh tra Điện lực Sở do Giám đốc Sở Công nghiệp bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở Công nghiệp.

3. Thanh tra Điện lực Sở có tài khoản riêng, được sử dụng con dấu của Thanh tra Sở Công nghiệp.

Điều 8. Nhiệm vụ của Thanh tra Điện lực

1. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện của tổ chức, cá nhân theo nhiệm vụ quản lý nhà nước của Thủ trưởng cơ quan cùng cấp; phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng trong lĩnh vực hoạt động điện lực và sử dụng điện.

2. Tiếp công dân, tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hoạt động điện lực và sử dụng điện; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp giúp Thủ trưởng cơ quan cùng cấp giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước khác và tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền giáo dục việc chấp hành pháp luật và trong quá trình thanh tra hoạt động điện lực và sử dụng điện.

4. Hướng dẫn, kiểm tra cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Thủ trưởng cơ quan cùng cấp trong việc thực hiện các quy định của Nhà nước về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân trong lĩnh vực hoạt động điện lực và sử dụng điện.

5. Lập kế hoạch công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động điện lực và sử dụng điện trình Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp duyệt và tổ chức thực hiện.

6. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác thanh tra theo quy định.

7. Tuân thủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi và quyết định của mình trong lĩnh vực thanh tra hoạt động điện lực và sử dụng điện.

8. Thực hiện các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thanh tra hoạt động điện lực và sử dụng điện.

9. Thanh tra Điện lực Bộ hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ cho Thanh tra Điện lực Sở.

Điều 9. Quyền hạn của Thanh tra Điện lực

1. Yêu cầu đối tượng thanh tra cung cấp tài liệu, báo cáo bằng văn bản, trả lời các câu hỏi về những vấn đề cần thiết có liên quan trực tiếp tới việc thanh tra.

2. Yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin cần thiết phục vụ cho công tác thanh tra.

3. Trong trường hợp cần thiết, được thủ trưởng cấp trên đồng ý có thể đề nghị cơ quan, đơn vị hữu quan cử người tham gia, phối hợp trong việc thanh tra.

4. Trưng cầu giám định, thu thập, xác minh chứng cứ có liên quan đến nội dung thanh tra.

5. Quyết định niêm phong tài liệu; kê biên hoặc tịch thu tang vật theo quy định của pháp luật nếu có đủ căn cứ pháp lý để khẳng định đó là những phương tiện, công cụ được sử dụng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện.

6. Đình chỉ hoạt động của tổ chức, cá nhân hoạt động điện lực, sử dụng điện hoặc tổ chức, cá nhân có hoạt động xâm phạm công trình điện lực gây nguy hiểm cho tính mạng con người, làm thiệt hại tài sản của Nhà nước, của nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến môi trường.

7. Cảnh cáo, kiến nghị với cấp có thẩm quyền đình chỉ công tác đối với cá nhân cố ý cản trở trái pháp luật việc thanh tra của Đoàn Thanh tra hoặc Thanh tra viên.

8. Tạm đình chỉ thi hành quyết định kỷ luật hoặc chuyển công tác đối với người đang cộng tác với Thanh tra Điện lực hoặc đang là đối tượng thanh tra nếu xét thấy việc thi hành quyết định đó gây trở ngại cho việc thanh tra.

9. Xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

10. Chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm pháp luật sang cơ quan điều tra hình sự có thẩm quyền giải quyết nếu xét thấy có dấu hiệu cấu thành tội phạm.

11. Kiến nghị biện pháp bảo đảm thi hành các quy định khác của pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm khác có liên quan.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chánh Thanh tra Điện lực

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chánh Thanh tra Điện lực Bộ:

a) Chỉ đạo, tổ chức đơn vị thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra Điện lực được quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định này;

b) Tổ chức thực hiện công tác thanh tra định kỳ theo kế hoạch hoặc thanh tra bất thường do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp giao;

c) Xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp giao.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chánh Thanh tra Điện lực Sở:

a) Chỉ đạo, tổ chức đơn vị thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra Điện lực được quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định này trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Tổ chức thực hiện công tác thanh tra định kỳ theo kế hoạch hoặc thanh tra bất thường do Giám đốc Sở Công nghiệp giao;

c) Xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Công nghiệp giao.

Điều 11. Thanh tra viên Điện lực

1. Tiêu chuẩn Thanh tra viên Điện lực:

a) Có phẩm chất chính trị tốt, có ý thức trách nhiệm, trung thực, công minh, khách quan;